

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN LONG THÀNH  
TỈNH ĐỒNG NAI**

Bản án số: 234/2020/HSST  
Ngày 15/12/2020.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH – TỈNH ĐỒNG NAI**

*Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Đình Trung.

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1/ Bà Lê Thị Ánh Sáng.

2/ Bà Mai Thị Huệ.

- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Dung.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:* Bà Vũ Thị Huyền – Kiểm sát viên.

Ngày 15/12/2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 238/2020/TLST-HS ngày 18 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 238/2020/QĐXXST-HS ngày 01/12/2020 đối với các bị cáo:

**1. Họ và tên: Cao Phương Tr** (tên gọi khác: không), sinh năm 1989 tại Thanh Hóa.

Nơi cư trú: ấp A, xã AP, huyện LT, tỉnh Đồng Nai.

Nghề nghiệp: công nhân; Trình độ học vấn: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam.  
Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không.

Họ tên cha: Cao Thanh H, sinh năm 1964.

Họ tên mẹ: Phạm Thị L1, sinh năm 1965.

Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ nhất. Có vợ tên Nguyễn Thị Mỹ L, sinh năm 1993 (đã ly hôn) và có 01 con sinh năm 2016. Hiện đang sống chung như vợ chồng với Từ Bích Tr và có 01 con chung sinh năm 2020.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 01/8/2020, chuyển tạm giam đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Long Thành.

**2. Họ và tên: Huất Hoài P** (tên gọi khác: không), sinh năm 1993 tại Đồng Nai.

Nơi cư trú: ấp B, xã AP, huyện LT, tỉnh Đồng Nai.

Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 10/12; Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không.

Họ tên cha: Huất Văn Đ, sinh năm 1972.

Họ tên mẹ: Lê Thị H, sinh năm 1971.

Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất. Hiện đang sống chung như vợ chồng với Nguyễn Thị Ngọc A, có 01 con sinh năm 2016.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 01/8/2020, chuyển tạm giam đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Long Thành.

Các bị cáo có mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

***Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:***

Cao Phương Tr và Huất Hoài P là bạn bè và cùng nghiện ma túy. Lúc 13 giờ ngày 31/7/2020, Tr đến phòng trọ số 14 của Nhà nghỉ 240 thuộc ấp C, xã AP, huyện LT, tỉnh Đồng Nai do P thuê có Huất Hoài P, Cao Minh C và Trương Thị Kim N. Tại đây, Tr hỏi P còn ma túy không cho Tr một ít để sử dụng. Do P không còn ma túy nên Tr kêu P đi mua giúp cho Tr 200.000đ ma túy. Sau đó, P nhờ một người tên Vũ (không rõ nhân thân, lai lịch) chở P đến ngã ba KS, thị trấn LT mua 200.000đ ma túy của một người tên Tuấn (không rõ nhân thân, lai lịch). Khi P về đến phòng số 14, có thêm Nguyễn Kiều L2 và Huỳnh Xuân Th. Lúc này, Tr chuyển 200.000đ qua tài khoản Momo cho P và P lấy một phần ma túy (trong gói ma túy có kích thước khoảng 01cm x 02cm đã mua cho Tr) cho những người trong phòng cùng sử dụng, số ma túy còn lại P hàn kín hai đầu cất giấu trong túi xách của Trương Thị Kim N. Đến 15 giờ cùng ngày, lực lượng Công an xã An Phước kiểm tra hành chính phát hiện nên lập biên bản phạm tội quả tang cùng vật chứng chuyển Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành xử lý theo thẩm quyền.

Tại bản kết luận giám định số 1563/KLGD-PC09 ngày 07/8/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận: Tinh thể màu trắng được niêm P gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 0,2474gam loại Methamphetamine.

Vật chứng thu giữ: 01 gói mẫu vật đã được niêm P chứa ma túy được hoàn lại sau khi giám định số 1563/KLGD-PC09; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy (gồm 01 nõ thủy tinh, 01 ống hút màu trắng – đổ dài khoảng 20cm, 01 chai nước suối có in dòng chữ Bidrico); 01 túi xách màu trắng có kích thước 18cm x 15cm x 5cm do Trương Thị Kim N là chủ sử dụng; 01 điện thoại di động Nokia màu xanh 1202 của Huất Hoài P; 02 điện thoại di động hiệu Vsmart màu đen và Nokia màu đen của Cao Phương Tr.

Trước Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành, các bị cáo Cao Phương Tr và Huất Hoài P khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của người làm chứng cùng các tài liệu chứng cứ thu thập được tại hồ sơ vụ án.

Tại bản Cáo trạng số 249/CT-VKSLT ngày 09 tháng 11 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành đã truy tố bị cáo Cao Phương Tr, Huất Hoài P về tội danh: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c, khoản 1, Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo theo điều khoản nói trên và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 1, Điều 249; điểm s, khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Cao Phương Tr mức án từ 14 tháng đến 16 tháng tù; phạt bị cáo Huất Hoài P từ 12 tháng đến 14 tháng tù.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận: Bị cáo Cao Phương Tr, Huất Hoài P đều là đối tượng nghiện ma túy. Lúc 13 giờ ngày 31/7/2020, Tr nhờ P mua giúp 200.000đ ma túy nên P đồng ý. Sau đó, P đi mua 200.000đ ma túy của một người tên Tuấn (không rõ nhân thân, lai lịch) về đưa cho Tr và cùng sử dụng. Quá trình kiểm tra hành chính, Công an xã An Phước phát hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của Tr, P và lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tại Bản kết luận giám định số 1563/KLGD-PC09 ngày 07/8/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận: Tinh thể màu trắng được niêm P gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 0,2474gam loại Methamphetamine.

[2] Các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội. Đối chiếu lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra cũng như lời khai của người làm chứng và những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Từ đó, có đủ căn cứ để xác định các bị cáo Cao Phương Tr, Huất Hoài P đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội danh và hình phạt hoàn toàn phù hợp với Điều luật mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành đã truy tố và viện dẫn tại Cáo trạng.

[3] Xét hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Các bị cáo là người có đủ năng lực hành vi dân sự, biết rõ việc Nhà nước cấm tất cả các hành vi mua bán, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng trái phép chất ma túy. Nhưng chỉ vì nhu cầu sử dụng của bản thân, các bị cáo đã bất chấp pháp luật, mua ma túy về để cùng sử dụng. Hành vi của các bị cáo là nguyên nhân khiến tệ nạn ma túy phát triển và kéo theo nhiều tệ nạn khác trong xã hội, là nguyên nhân lây truyền

bệnh tật. Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý về ma túy của Nhà nước, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương.

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo không bàn bạc, cấu kết với nhau chặt chẽ. Bị cáo Cao Phương Tr là người muốn sử dụng ma túy nên đã nhờ bị cáo Huất Hoài P đi mua giúp 200.000đ mà túy để cùng nhau sử dụng. Bị cáo Cao Phương Tr là người rủ rê nên được xác định là đầu vụ.

Do đó, căn cứ tính chất, mức độ tham gia của từng bị cáo để xử phạt các bị cáo một mức án nghiêm khắc nhằm giáo dục bị cáo trở thành người tốt và cũng để răn đe, phòng ngừa chung.

[4] Tuy nhiên, cũng cần xem xét các bị cáo phạm tội lần đầu, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Sau khi cân nhắc các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử sẽ xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho các bị cáo để thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

[5] Về xử lý vật chứng:

- 01 gói mẫu vật đã được niêm P chứa ma túy được hoàn lại sau khi giám định số 1563/KLGĐ-PC09; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy (gồm 01 nỏ thủy tinh, 01 ống hút màu trắng – đỏ dài khoảng 20cm, 01 chai nước suối có in dòng chữ Bidrico) là vật cấm lưu thông nên tịch thu tiêu hủy;

- 01 túi xách màu trắng có kích thước 18cm x 15cm x 5cm do Trương Thị Kim N là chủ sử dụng, N không biết bị cáo P cất giấu ma túy trong túi nên Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Long Thành đã trả lại cho N là phù hợp;

- 01 điện thoại di động Nokia màu xanh 1202 của Huất Hoài P; 02 điện thoại di động hiệu Vsmart màu đen và Nokia màu đen của Cao Phương Tr không liên quan đến việc phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Long Thành đã trả lại cho Tr, P là phù hợp.

[6] Về án phí hình sự sơ thẩm: Mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ theo quy định.

[7] Đối với người đàn ông tên Vũ chở bị cáo P đi mua ma túy, người đàn ông tên Tuấn bán ma túy cho P nhưng không xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành tiếp tục điều tra, xác minh xử lý sau.

Đối với Trương Thị Kim N không biết P giấu ma túy trong túi xách nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành không khởi tố là phù hợp.

Đối với Nguyễn Kiều L2, Cao Minh C, Huỳnh Thanh X, Trương Thị Kim N có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Công an huyện Long Thành đã xử phạt hành chính là phù hợp.

[8] Về tính hợp pháp của các quyết định, hành vi tố tụng của điều tra viên, kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đều được thực hiện đúng các quy định của pháp luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố các bị cáo Cao Phương Tr, Huất Hoài P phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1, Điều 249; điểm s, khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo Cao Phương Tr 01 (một) năm 04 (bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 01/8/2020.

Xử phạt bị cáo Huất Hoài P 01 (một) năm 02 (hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 01/8/2020.

Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy 01 gói ma túy đã được niêm P sau giám định số 1563/PC09-GĐMT; 01 bộ dụng cụ (gồm 01 nỏ thủy tinh, 01 ống hút màu trắng – đỏ dài khoảng 20cm, 01 chai nước suối có in dòng chữ Bidrico).

( Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/11/2020 của cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Thành).

Án phí HSST: Mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND H. Long Thành;
- Chi cục THA DS H. Long Thành;
- Bộ phận HS nghiệp vụ CAH. Long Thành;
- Bị cáo;
- Lưu HS, VP.

**Nguyễn Đình Trung**